

Bản án số: 668/2025/HS-PT

Ngày 17 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Trung;

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Trừu A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 436/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025; do có kháng cáo của bị cáo Lê Trọng Đ, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2025/HS-ST ngày 14-8-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai;

Bị cáo có kháng cáo: Lê Trọng Đ, sinh năm 2003 tại Bình Dương; Căn cước công dân số: 03820303708X; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khu phố L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay (có đăng ký tạm trú): Tổ 15, Khu 13 (hộ ông Trần Ngọc V), xã B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng N và bà Lê Thị H; có vợ tên Lâm Thị Kim T và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 17-3-2025, bị Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai) (*sau đây, gọi tắt là Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành*) xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành án phạt tù xong tại Trại giam A, từ ngày 19-11-2024 đến 19-8-2025; hiện nay, bị cáo đang bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 400/2025/LCĐKNCT ngày 26-11-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Lê Trọng Đ và chị Võ Thị Thùy T1, sinh năm 2005, cư trú tại: Ấp C, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Đ, tỉnh Đồng Nai) làm cùng Công ty H1 tại Khu công nghiệp L thuộc xã L, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 05/10/2024, chị T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B4-907.45 chở Lê Trọng Đ đến quán “Ốc Đêm” thuộc xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, để ăn tối cùng với bạn của T1. Đến 20 giờ cùng ngày, T1 rủ Đ đi chơi tiếp nhưng Đ không đồng ý, nên Đ mượn xe của T1 để đi về công ty. Đ điều khiển xe đến khu vực xã N, tỉnh Đồng Nai bán cho người đàn ông (không rõ lai lịch) được 8.700.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết; sau đó, Đ bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 18/12/2024, chị T1 đến công an xã L trình báo sự việc. Tại Kết luận định giá số: 13 ngày 13/2/2025 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L, kết luận: 01 xe mô tô biển số 60B4-907.45 trị giá 10.000.000 đồng. Xe mô tô nêu trên không thu hồi được. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, chị T1 không có yêu cầu nào khác và làm đơn “bãi nại” đối với Đ.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2025/HS-ST ngày 14-8-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Lê Trọng Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Trọng Đ 10 (mười) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù bị cáo đang chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 17-3-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành nêu trên. Buộc bị cáo Lê Trọng Đ chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19-11-2024 (ngày chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 17-3-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành).

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

3. Kháng cáo:

Bị cáo Lê Trọng Đ kháng cáo, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Trọng Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Trọng Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại; bị hại bãi nại. Áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Không có tình tiết mới.

2.3. Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện và quyết định hình phạt là phù hợp; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[3] Về phần quyết định hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm:

Khi xét xử sơ thẩm, Lê Trọng Đ đang chấp hành án phạt tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 17-3-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, Tòa án cấp sơ thẩm tổng hợp hình phạt của 02 bản án để bị cáo chấp hành chung là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật.

Tuy nhiên, do có trở ngại khách quan trong việc tổng đạt bản án và phối hợp giữa Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai với Trại giam A; ngày 19-8-2025, Trại giam A đã trả tự do cho Lê Trọng Đ do đã chấp hành xong án phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 17-3-2025 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành.

Từ nội dung trên, cần sửa bản án sơ thẩm về phần tổng hợp hình phạt.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Trọng Đ;

Sửa về phần tổng hợp hình phạt do khách quan, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2025/HS-ST ngày 14-8-2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Trọng Đ 10 (mười) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí:

Bị cáo Lê Trọng Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo và Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân khu vực 2;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (PC01);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân và Công an phường Bến Cát, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân và Công an xã Bình An, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án và Văn phòng ⁽²⁰⁾.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành